

6. Vấn Đề Luyện Ngục Và Cầu Hồn.

❖ Phân tích vấn đề:

Mãi đến thế kỷ thứ 15, vấn đề này mới có trong Giáo Hội. Từ “*luyện ngục*” không có trong Kinh Thánh, người Công Giáo La Mã diễn dịch ý hai câu Kinh Thánh **I Côrinhtô 3.15** và **Mathiô 5.24**, cho rằng: “*Qua lửa*” là trải qua luyện ngục và, ở đó, mỗi ngày đền bồi những tội vắn vương (không phải tội trọng đáng sa hỏa ngục), ai nấy phải trả đến đồng xu cuối cùng mới ra khỏi ngục. Sau khi xây dựng giáo lý luyện ngục, Giáo Hội còn thêm một giáo lý liên hệ mật thiết với giáo lý này là giáo lý về cầu hồn. Họ cho rằng Chúa Giêsu và các thánh đã xây đắp biết bao công đức (kho công đức). Vậy, hễ ai có lòng nhờ cậy, Chúa và các thánh sẽ ban phát công đức của Ngài cho họ, hoặc cho người thân đã qua đời của họ. Vậy, người mắc nợ tội được xem như nhờ công đức của Chúa và các thánh đã trả xong và ra khỏi luyện ngục. Để được Chúa đẹp lòng và chấp thuận lời cầu xin, Giáo Hội dạy rằng: Mỗi người phải nhờ cậy các chủ chăn cầu cho mình (xin lễ). Nếu trong Phật Giáo Trung Hoa và Việt Nam có lễ Vu Lan vào tháng 7 hằng năm, thì với Giáo Hội Công Giáo, tháng 11 được dành đặc biệt (hơn các tháng khác) cho việc xin lễ cầu hồn, nhất là ngày 02 tháng 11. Giáo Hội Công Giáo dần dần đặt ra nhiều loại kinh cho sự xá tội các linh hồn. Kinh này thì được ân xá, kinh kia thì được toàn xá. Ngoài các loại kinh ân xá toàn phần, còn có các phiếu xá miễn (Tân sĩ Olsen gọi là “*bùa xá tội*”), tùy theo giá cả, mỗi người có thể “*xin*” các phiếu ấy. Ngày nay, việc phân phối các phiếu xá miễn đã giảm bớt và gần như không còn nữa, nhưng vẫn còn việc phải trả tiền để xin lễ, dù là vẫn không thể biết khi nào thì đủ cho người thân đã qua đời sẽ được ra khỏi luyện ngục để được lên thiên đàng.

Đây là vấn đề liên hệ thắm thiết với tình cảm của những người làm con cháu hiếu thảo muốn cho người thân của mình sớm vào Thiên Đàng. Nhiều linh mục đã mạnh mẽ giảng rằng kẻ làm con nào lại nỡ nhẫn tâm đến độ để cha mẹ mình khổ đau trong luyện ngục mà không siêng năng đọc kinh, không sốt sắng xin lễ cho các linh hồn.

❖ Giải Đáp:

➤ Có rất nhiều câu Kinh Thánh trình bày về Thiên Đàng và Hỏa Ngục, nhưng tuyệt nhiên trong Kinh Thánh không hề có danh từ “*luyện ngục*”. Nếu luyện ngục vô cùng quan trọng như Giáo Hội Công Giáo La Mã chủ trương, thì đáng lý ra phải như các tín lý quan trọng khác, là phải được nhiều câu Kinh Thánh nói đến và chỉ dẫn rõ ràng. Đây là một trong nhiều điều “*bởi người ta đặt ra*” (**Mathiô 15.9**). Cách Phaolô dùng từ “*qua lửa*” trong **I Côrinhtô 3.15** không phải là lời nói xác định mà đây là lời biểu tượng “*được cứu dường như qua lửa vậy.*”

➤ Chúa Giêsu cũng không hề xác định về “*trả đến đồng xu cuối cùng*” là đền tội trong luyện ngục. Trọng tâm thí dụ của Chúa là hãy giảng hòa với anh chị em (**Mathiô 5.23-26**). Vậy, xét theo văn mạch, cách giải thích của Giáo Hội Công Giáo là gán cho Chúa điều đó mà họ tưởng là Kinh Thánh nói, mà kỳ thực Chúa không nói. Rất nhiều chỗ trong Kinh Thánh nói rằng: “*Phước cho người chết là chết trong Chúa.*” (**Khải 14.13**); “*sự chết của các người thánh là quý báu trước mặt Đức Giêhôva.*” (**Thi Thiên 116.15**). Chết được gọi là “*về với Chúa*” hay “*đi ở với Đấng Kitô là điều rất tốt hơn*” nếu so với cuộc sống hiện tại trong trần gian (**Philíp 1.23**). Nếu còn phải đền tội “*nhẹ*”, phải được luyện cho thật sạch mới được vào Thiên Đàng thì tông đồ Phaolô xác nhận rằng ông chưa đạt đến “*bạc trọn lành*” (chỉ Chúa Giêsu mới trọn lành) (**Philíp 3.12**), thì chẳng hóa ra Phaolô cũng phải một thời gian kinh khiếp trong lửa hồng của luyện ngục sao? Nếu vậy, ông đâu đã phấn khởi khi nghĩ đến sự chết và cho đó là điều rất tốt hơn? (**Philíp 1.21**).

➤ Chúng ta được vào Nước Thiên đàng nhờ công lao cứu chuộc của Chúa Giêsu hay nhờ công đức riêng? hoặc phần đầu nhờ Chúa tha tội quá khứ, phần còn lại của đời sống phải nhờ công đức riêng? Sự cứu rỗi của chúng ta là “*nhờ ân điển bởi đức tin.*” (**Êphêsô 2.8**). Nếu cậy một phần công đức chẳng hóa ra sự cứu rỗi gần giống như *tiền công* chứ không phải là *ơn nhưng không* (**Rôma 4.4**). Với những tội không đáng chết (**I Giăng 5.17**) thì chúng ta có Đấng Bảo Lãnh (Đấng cầu thay hoặc Đấng biện hộ) hằng cầu nguyện cho chúng ta (**I Giăng 2.1**). Vậy, nếu chúng ta cứ ở trong Đấng Christ (**Giăng 15.7**) thì bất cứ giờ phút nào ta qua đời cũng được bước vào Nước Thiên Đàng, vì chúng ta được đứng chung với Chúa Giêsu, hay đứng trong địa vị công nghĩa của Chúa Giêsu, và Đức Chúa Trời nhìn chúng ta qua Chúa Giêsu, do đó chúng ta được kể là công nghĩa (xung công nghĩa, công chính hóa) (**Rôma 3.24-26**).

Sự cứu rỗi của chúng ta đã được làm trọn tại thập tự giá nên Chúa Giêsu đã thốt lên lời này “*mọi sự đã được trọn.*” (**Giăng 19.30**). Vậy, chúng ta không nên nghi ngờ sự tha thứ trọn vẹn của Đức Chúa Trời dành cho chúng ta căn cứ trên công đức của Chúa Giêsu. (**Rôma 8.1, 33; Êsai 44.22; Êxêchiên 18.22; Michê 7.19; Thi Thiên 103.11-12**).

➤ **Luca 16.19-31** ghi lại câu chuyện Chúa Giêsu kể về Laxarơ và người giàu có. Chúa hé mở bức màn tương lai cho chúng ta xem. Qua câu chuyện khải thị này, chúng ta thấy việc cầu hồn hoàn toàn bất hợp lý:

➤ Dầu Ápraham là “*bạn Đức Chúa Trời*” (**Êsai 41.8; Giacơ 2.23**), nhưng ông không vượt qua được vực sâu ngăn cách giữa miền vinh hiển và nơi lửa hừng. Ngược lại, người từ chốn khổ hình cũng không có cách chi được vào miền yên nghỉ. Nếu Ápraham vô phương giúp đỡ, thì liệu linh mục có khả năng giúp đỡ được những người đã qua đời chăng?

➤ Trong chuyện này, ta thấy người chết cầu cho người còn sống (người giàu cầu cho năm anh em) chứ không thấy người sống cầu cho người chết. Dầu vậy, lời cầu xin cũng bị bác bỏ.

➤ Nếu nhờ dâng lễ trọng hậu mà người thân đã quá cố được siêu thoát thì chẳng hóa ra trong cõi thiêng liêng cũng có hối lộ chăng? Những kẻ “*vi phú bất nhân*” lại cứ được nhiều đặc quyền trong đời sau, thì còn gì là công lý thiên thượng? => **Phục 10.17; Rôma 1.11; Công Vụ 8.20**.

➤ Chắc chắn không còn hy vọng gì dành cho người đã ở Âm Phủ (**Truyền Đạo 9.10**).

➤ Việc cầu hồn có tính may rủi, cho nên mỗi năm mỗi cầu. Đây là việc làm thiếu đức tin, không đẹp lòng Chúa (**Rôma 14.23**).

➤ Một số người Công Giáo khi bị chất vấn: “*Nếu ngay giờ này tận thế hoặc bạn qua đời, bạn biết chắc được vào Thiên Đàng không?*” - Họ trả lời: “*Chắc được!*” Thật ra, trả lời như vậy là trái với quan điểm Công Giáo La Mã. Chính giáo hoàng Giôn 23 trong di chúc của ông đã tỏ ra niềm khát vọng sớm ra khỏi luyện ngục. Chẳng lẽ một giáo hoàng nhiều công đức còn còn phải qua luyện ngục, mà một giáo dân tầm thường lại trực tiếp vào thiên đàng, sao?

➤ Người cướp bị đóng đinh bên hữu Chúa Giêsu chỉ với lòng thành thật ăn năn (**Luca 23.40-41**) và lòng tin cậy, phó thác đời mình cho Chúa Cứu Thế, Vua của Thiên Đàng (**câu 42**), người ấy được hưởng sự cứu rỗi có bảo đảm (**câu 43**).

➤ Êtiên được Chúa đứng dậy khỏi ngai tiếp đón linh hồn ông (**Công Vụ 7.55-59**).

➤ Vậy, không những Êtiên, Phaolô, Laxarơ, tên cướp (trộm lành) mà có cả đoàn đông vô số, sau khi qua đời thì được vào miền vinh hiển ngay, chứ không hề phải qua chốn lửa hừng kinh khiếp dù cho một thời gian ngắn (**Khải 7.9-17**).

➤ Chúng ta nên tin ai? Tin lời Giáo Hội Công Giáo để luôn luôn khiếp sợ luyện ngục, luôn sống trong bất an, trái với Lời Chúa (**Giăng 14.27**), hay chúng ta nắm chặt những lời hứa thành tín của Chúa về sự cứu rỗi chắc chắn Ngài dành cho những kẻ ở trong Ngài (**Giăng 5.24; 3.16; 17.3; 2 Timôthê 2.13**).

7. **Vấn Đề Đại Kết.**

❖ **Phân tích vấn đề:**

Một số người Công Giáo nhận định rằng: Trong khi Giáo Hội Công Giáo chủ trương cởi mở thì Giáo Hội Tin Lành lại chủ trương chỉ trích, tấn công, gây chia rẽ. Chỉ riêng việc hay đào sâu hố ngăn cách của người Tin Lành và thái độ đầy yêu thương, bao dung của người Công Giáo cũng đủ tỏ ra ai có thái độ hợp lý hơn. Chúa Cứu Thế luôn luôn muốn cho đàn chiên Ngài hiệp nhất (**Giăng đoạn 17**), Giáo Hội Công Giáo chủ trương đại kết là đồng tâm tình với Chúa Giêsu. Thiên Chúa là Tình Yêu, nơi nào có Tình Yêu nơi đó có Thiên Chúa.

❖ **Giải Đáp:**

➤ Đại Kết là điều rất tốt đẹp, nhưng đại kết trên căn bản nào? Giáo Hội Công Giáo kêu gọi Giáo Hội Tin Lành, Chính Thống Giáo và các tôn giáo khác đại kết. Nhưng theo bản văn của Công Đồng Vatican 2 thì đại kết dưới quyền

cai trị của giáo hoàng, phải thừa nhận tối thượng quyền của giáo hoàng. Nếu giáo hoàng có tối thượng quyền thì đương nhiên là Tin Lành, Chính Thống Giáo... phải hoàn toàn quy phục quyền ấy như quy phục Chúa. Vậy, đại kết chỉ là hữu danh vô thực. Đối với Tin Lành, Chính Thống, đại kết là “đầu thú.”

➤ Giáo Hội Công Giáo chủ trương đại kết với các tôn giáo thế gian gồm cả bái vật giáo, là trái với Kinh Thánh. Họ cho rằng trong đạo Phật, Khổng, Hồi, Ấn Độ giáo... cũng có sự cứu rỗi (“*Mọi con đường đều đến La mã*”, nhưng con đường do Giáo Hội Công Giáo vạch ra thì ngắn nhất). Nếu thực hiện được việc này thì bất quá chỉ đạt được một tôn giáo thế giới hùng mạnh dưới sự lãnh đạo của giáo hoàng, nhưng về phẩm tính thì đã biến tướng, thì chỉ còn là “*vỏ mất ruột*.” Cả Kinh Thánh Tân Ước, mà đặc biệt là tông đồ Phaolô đều khẳng định rằng: “*Vì chẳng ai có thể lập một nền khác ngoài nền đã lập, là Đức Chúa Giêxu Christ.*” (**I Côrinhtô 3.11**); “*Chẳng có sự cứu rỗi trong Đấng nào khác; vì ở dưới trời, chẳng có danh nào khác ban cho loài người, để chúng ta phải nhờ đó mà được cứu.*” (**Công Vụ 4.12**); chính Chúa Giêsu cũng phán cách khẳng định rằng: “*Ta là đường đi, lẽ thật và sự sống; chẳng bởi Ta thì không ai được đến cùng Cha.*” (**Giăng 14.6**). Chấp nhận hiệp một với những người “*kính thờ loài thọ tạo*” (như Phật, Khổng, Lão...) “*thay cho Đấng Tạo Hóa.*” (**Rôma 1.25**) là “*đại dâm phụ*” chứ không phải đại kết (**Khải Huyền 17.18**). Như vậy thì chẳng phải là đại kết (hiệp một) theo tinh thần Phúc Âm (**Giăng đoạn 17**).

➤ Nếu yêu thương là phải đại kết với các tôn giáo khác của thế gian thì Phaolô, các tông đồ, các thánh đồ trải qua các đời, suốt lịch sử đã không bị bắt bớ, tù đày và tử đạo. Nếu nói theo cách Giáo Hội Công Giáo thì Chúa Giêsu thiếu tình thương vì không chịu sẵn sàng “*đại kết*” với người pharisiêu và các thầy tư tế người Do Thái. Khi Chúa Giêsu bắt đầu có ảnh hưởng trong dân chúng, người pharisiêu trước hết muốn lôi kéo Ngài về phe họ. Họ tổ chức tiệc để chiêu đãi Ngài (**Luca 7.36**). Người pharisiêu có thể nói rằng họ đã hạ mình và họ đã sẵn sàng cầu thân với Giêsu người Naxarét (một làng nhỏ được xem là “*thô lậu*”: **Giăng 1.46**). Chúa Giêsu chẳng những đã không liên minh với họ mà thẳng thắn quở trách việc họ “*bỏ điều răn của Đức Chúa Trời mà theo điều răn của người ta đặt ra.*” (**Mathiô 15.6-9**).

Tóm lại, người Tin Lành rất sẵn sàng đại kết nếu sự đại kết ấy đặt nền tảng trên Kinh Thánh. Nếu mỗi người đều gặp Chúa thì sẽ gặp nhau tại chân thập tự giá. “*Tình yêu thương chẳng vui về điều không công bình, nhưng vui trong lẽ thật.*” (**I Côrinhtô 13.6**).